TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HS-ST
Ngày 20 tháng 8 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hòa và Ông Đặng Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng V, sinh ngày 12 tháng 01 năm 2000; Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Quán T, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: số nhà X phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình V, sinh năm 1951 và bà Khổng Thị M, sinh năm 1974; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/4/2020 đến ngày 08/5/2020 được tại ngoại, hôm nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Dương Văn Ch, sinh năm 1963. Trú tại: thôn Đ xã Bồ S, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ ngày 29/4/2020, Phạm Hoàng V, Nơi ĐKHKTT: phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, chỗ ở hiện nay phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, đi xe ôm từ nhà ở của mình đến nhà ông Dương Văn Ch, trú tại: thôn Đ xã Bồ S, huyện V để xem bói. Đến nơi, V đi vào trong nhà ông Ch thì thấy ông Ch ở nhà một mình và đang nấu ăn dưới bếp. Thấy vậy,

V bảo ông Ch xem bói cho V thì ông Ch bảo V ngồi uống nước hoặc vào phòng ngủ của ông ở tầng 01 nằm nghỉ chờ ông Ch ăn cơm xong sẽ xem bói cho V. Thấy ông Ch nói vậy thì V đi vào phòng ngủ của ông Ch để nghỉ, chờ ông Ch xem bói cho V. Khi vào bên trong phòng ngủ của ông Ch, V nhìn thấy ở đầu giường ngủ kê ở trong phòng có để 01 chiếc máy tính bảng Ipad mini được bọc bên ngoài bằng ốp giả da màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus được bọc bên ngoài bằng ốp nhựa màu trắng, kẹp giữa ốp nhựa và điện thoại có số tiền 300.000đ của ông Ch nên V nảy sinh ý định trộm cắp những tài sản này của ông Ch. V cầm điện thoại và máy tính bảng kiểm tra thì thấy đều bị khóa màn hình bằng mật khẩu nên V giả vờ bảo ông Ch cho mật khẩu mở khóa màn hình của chiếc điện thoại và chiếc máy tính bảng nêu trên để Việt mở máy sử dụng trong lúc chờ ông Ch. Ông Ch đồng ý và đọc cho V mật khẩu mở khóa màn hình của chiếc điện thoại di động là "000000" và mật khẩu mở khóa màn hình của chiếc máy tính bảng là "123456". Sau khi V nhập mật khẩu ông Ch cho và mở được khóa màn hình thì V trộm cắp chiếc điện thoại di động và chiếc máy tính bảng nêu trên của ông Ch cất vào chiếc túi xách cầm tay giả da màu đen của V mang theo từ trước. Sau đó, V quan sát xung quanh thấy ông Ch vẫn đang nấu cơm dưới bếp nên V cầm chiếc túi xách đựng tài sản trộm cắp được của ông Ch nhẹ nhàng đi ra phía ngoài mở cửa cổng để bỏ trốn. Khi V vừa mở được cửa cổng nhà ông Ch đi ra ngoài đường thì ông Ch phát hiện đuổi theo, tri hô quần chúng nhân dân đuổi bắt. V cầm chiếc túi xách đựng tài sản trộm cắp được của ông Ch bỏ chạy ra đường QL2A rồi rẽ vào cây xăng Bồ S, nhảy qua tường bao loan vào trong khuân viên trường mầm non xã Bồ S, huyện V thì bị ông Ch và quần chúng nhân dân bắt giữ. Sau đó, ông Ch cùng quần chúng nhân dân đưa V cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an xã Bồ S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 chiếc túi xách giả da cầm tay màu đen bên trong có: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus màu trắng, bên ngoài bọc 01 ốp nhựa màu trắng, ở giữa ốp nhựa và điện thoại có để số tiền 300.000đ (gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000đ và 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ); 01 máy tính bảng Ipad mini 1 màu trắng bên ngoài bọc ốp da màu vàng; số tiền 70.000đ (gồm 01 tờ polime mệnh giá 50.000đ và 01tờ polime mệnh giá 20.000đ). Thu trên người Phạm Hoàng V 01 chiếc điện thoại Iphone XSMAX màu trắng.

Sau khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Công an xã Bồ S đã bàn giao V cùng toàn bộ hồ sơ và tang vật liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 30/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra yêu cầu định giá tài sản số: 107 yêu cầu Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường tiến hành định giá xác định giá trị tài sản là 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus, 01 chiếc

ốp nhựa bọc điện thoại màu trắng, 01 chiếc máy tính bảng Ipad mini, 01 chiếc ốp bọc máy tính bảng giả da màu vàng của ông Chín bị Phạm Hoàng V trộm cắp như đã nêu trên. Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V có Bản kết luận định giá số: 56/KL-HĐĐGTTHS, kết luận: Tổng giá trị tài sản có đặc điểm nêu trên là 5.246.000đ (*Năm triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn đồng chẵn)* và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thông báo kết luận định giá cho ông Ch và V biết. Ông Ch và V đều đồng ý với kết luận định giá, không ai có ý kiến gì.

Tại phiên tòa người bị hại ông Dương Văn Ch xác định như lời trình bày của bị cáo V về hành vi trộm cắp tài sản của ông là hoàn toàn đúng ông không có bổ sung gì. Trong quá trình điều tra đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus bọc bên ngoài bằng ốp nhựa màu trắng, 01 (một) chiếc máy tính bảng Ipad mini bọc bên ngoài bằng ốp giả da màu vàng và số tiền 300.000đ mà Việt đã trộm cắp của ông, ngày 19/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V đã trả lại cho ông. Nay ông Ch không yêu cầu bị cáo Việt phải bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa ông Ch đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt cho bị cáo.

Tại bản cáo trạng số: 64/CT-VKS-VT ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng V về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo V. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng V phạm tội " Trộm cắp tài sản" . Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1. Khoản 2 Điều 51 và khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng V từ 08 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình ăn năn hối cải, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo và người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hoàng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 12 giờ ngày 29/4/2020 tại thôn Đ xã Bồ S, huyện V, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 chiếc máy tính bảng Ipad mini được bọc bên ngoài bằng ốp giả da màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus được bọc bên ngoài bằng ốp nhựa màu trắng, kẹp giữa ốp nhựa và điện thoại có số tiền 300.000đ của ông Dương Văn Ch. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 5.546.000đ. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập đúng theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự, được thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Ch có trị giá 5.546.000đ của Phạm Hoàng V đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do đó cáo trạng số: 64/CT - VKSVT ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Phạm Hoàng V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3]. Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương cần xử phạt bị cáo nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và dăn đe những người khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4]. Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá tình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng,

bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng có thời gian tham gia kháng chiến chống Mỹ bị nhiễm chất độc hóa học và được tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo là người có khả năng tự cải tạo và nếu không phải bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo có nơi cư trú ổn định, hành vi của bị cáo chưa đến mức độ phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Như vậy cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xác định không có tài sản gì có giá trị, còn sống phụ thuộc gia đình, không có công việc và thu nhập, nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone XSMAX màu trắng và số tiền 70.000đ thu giữ của Việt. Quá trình điều tra xác định là những tài sản hợp pháp của Việt, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho V nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác Thi hành án.

Đối với 01 chiếc túi xách cầm tay giả da màu đen thu giữ của V. Xác định đây là công cụ V sử dụng để cất giấu tài sản trộm cắp được của ông Ch, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Hoàng V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điều luật và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Phạt bị cáo Phạm Hoàng V 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Phạm Hoàng V cho UBND phường H, thành phố V giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật này.

Về xử lý vật chứng: Trả lại Phạm Hoàng V 01 chiếc điện thoại di động Iphone XSMAX màu trắng và số tiền 70.000đ là những tài sản hợp pháp của V nhưng cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi xách cầm tay giả da màu đen thu giữ của Việt, không còn giá trị sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/8/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Án phí: Buộc bị cáo Phạm Hoàng V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kiên Thành

Nơi nhận:
- VKSND huyện V;
- CA huyện V;
- THADS huyện V;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu HS + VP;